

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 152/2017/QĐDS-ST
Ngày 06 tháng 12 năm 2017
V/v “Xác nhận cha cho con
chưa thành niên”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG**

Thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Tân Thịnh.
- Thư ký phiên họp: Bà Lương Thị Nhân - Thư ký TAND huyện Yên Dũng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Ông Vũ Hồng Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 220/2017/TLST- DS ngày 24 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định mở phiên họp số: 220/2017/QĐPH- VDS ngày 24 tháng 11 năm 2017 về việc “Xác nhận cha cho con” giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trịnh Văn L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác nhận anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 là cha đẻ của cháu Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25/10/2015. Cụ thể như sau:

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai của người yêu cầu chị Nguyễn Thị V trình bày: Chị và anh Trịnh Văn L kết hôn với nhau ngày 02/3/2009. Việc kết hôn đảm

bảo theo luật hôn nhân và gia đình. Sau khi cưới chị về chung sống cùng nhau ngay và ở chung cùng gia đình chồng. Thời gian đầu chị và anh Luân chung sống hòa thuận, hạnh phúc và đã có một con chung.

Do trong quá trình chung sống vợ chồng mãi không sinh con nên vợ chồng đi chữa trị nhiều nơi nhưng cũng không có kết quả, nên khi chị mang thai và sinh (Tháng 10/2015) thì anh L nghi ngờ không phải là con của anh L, từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, do vậy chị bỏ về gia đình đẻ ở từ tháng 3/2017, vợ chồng chính thức ly thân. Sau khi ly thân chị và anh L cùng hai bên gia đình có hàn gắn, tháo gỡ mâu thuẫn vợ chồng nhưng không đem lại kết quả gì và chị đã có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng giải quyết ly hôn và đã được Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 74/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23/6/2017 có nội dung công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh Trịnh Văn L. Về con chung: Có 1 con chung là Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25/10/2015 giao cho chị nuôi. Thực tế trong quá trình chung sống với anh L, bản thân chị có quan hệ sinh lý với anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 ở Thôn S, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang và sinh cháu Trịnh Nguyễn Hoài A, tuy nhiên do khi sinh cháu Trịnh Nguyễn Hoài A vẫn trong thời kỳ hôn nhân với anh L nên cháu mang họ anh L. Nay sau khi ly hôn chị và anh T đã đi giám định AND nên đã xác định cháu Trịnh Nguyễn Hoài A là con đẻ của chị và anh T, do vậy chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xác nhận anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25/10/2015 để chị làm khai sinh cho cháu theo họ anh T và đảm bảo quyền lợi của cháu sau này.

Anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh có quan hệ quen biết chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1988 ở Thôn S, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. từ cuối năm 2014, trong quá trình qua lại với chị V thì được biết hoàn cảnh vợ chồng chị V và anh Trịnh Văn L chung sống với nhau nhiều năm vẫn chưa có con, nên chị V có đề nghị anh giúp đẻ sinh con, anh đồng ý và đã có quan hệ sinh lý với chị V và đã sinh được cháu Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25/10/2015 và anh biết đó là con anh, sau khi sinh con thì vợ chồng chị V đã xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được và được biết chị V và anh L đã ly hôn vào tháng 6/2017, hiện tại anh và chị V đã đăng ký kết hôn (23/8/2017) Do xác định cháu Trịnh Nguyễn Hoài A là con anh nên anh đã đưa cháu Hoài A đi giám định AND kết quả xác định cháu Trịnh Nguyễn Hoài A là con đẻ của anh, do vậy anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xác nhận anh là cha đẻ của cháu Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25/10/2015.

Ngoài ra anh không yêu cầu giải quyết các vấn đề khác.

Anh Tuấn, chị Vân xin chịu trách nhiệm về phiếu kết quả xét nghiệm AND đã giao nộp cho Tòa án.

Anh Trịnh Văn L trình bày: Anh và chị V trước đây có quan hệ vợ chồng nhưng do mâu thuẫn vợ chồng anh và chị V đã được tòa án giải quyết ly hôn ngày 23/6/2017 về con chung có một con chung là là Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25/10/2015 giao cho chị V nuôi. Nay chị V có yêu cầu tòa án xác nhận anh Nguyễn Văn T là cha đẻ cho cháu Trịnh Nguyễn Hoài A, Quan điểm của anh vẫn xác định cháu Trịnh Nguyễn Hoài A là con anh, nếu muốn xác định huyết thống anh đề nghị phải đưa anh và cháu Trịnh Nguyễn Hoài A đi xét nghiệm thì anh Đồng ý, mọi chi phí giám định chị V phải chịu Toàn bộ, bản thân anh không tự đi giám định, còn kết quả xét nghiệm do chị V và anh T cung cấp anh không tin.

Tại phiên họp: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu xác nhận cháu Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25/10/2015 là con đẻ của anh Nguyễn Văn T. Anh Trịnh Văn L vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng phát biểu ý kiến về tố tụng, quá trình giải quyết việc dân sự: Tòa án đã chấp hành đúng các quy định về tố tụng dân sự về thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng, đúng thời hạn. Hồ sơ đủ điều kiện để Tòa án mở phiên họp và ra quyết định mở phiên họp xác nhận cha cho con chưa thành niên.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu của chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T là yêu cầu xác nhận cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, được quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình và khoản 10 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tuy giữa chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T không có tranh chấp về yêu cầu xác nhận cha cho con nhưng anh Trịnh Văn L là cha cháu Trịnh Nguyễn Hoài A (theo giấy khai sinh) có tranh chấp với anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V. Theo quy định tại khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang thụ lý giải quyết vụ việc là đúng thẩm quyền.

Sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành giao các Thông báo và Quyết định cho anh Trịnh Văn L, đồng thời tiến hành ghi lời khai của anh Trịnh Văn L theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, anh Trịnh Văn L vẫn vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 3 điều 367 Tòa án tiến hành phiên họp theo trình tự thủ tục chung.

Về nội dung: Theo các tài liệu có trong hồ sơ thì chị Nguyễn Thị V và anh Trịnh Văn L kết hôn với nhau ngày 02/3/2009, đảm bảo mọi điều kiện kết hôn theo luật định, vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng có một con chung là Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25/10/2015. Tuy nhiên, anh L cho rằng cháu Trịnh Nguyễn Hoài A không phải là con đẻ của mình nên vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến việc ly hôn. Tại Quyết định số 74/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng đã: *“Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Trịnh Văn L. Con chung: Giao cho chị V tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25/10/2015”*.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T đã đi giám định ADN nhằm xác định huyết thống giữa anh Nguyễn Văn T và cháu Trịnh Nguyễn Hoài A. Tại phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam; Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà Sông Đà 9, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Hội đồng khoa học Trung Tâm công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: *“Mẫu AND ký hiệu Nguyễn Văn T và mẫu AND ký hiệu Trịnh Nguyễn Hoài A có quan hệ huyết thống Cha - Con, với tần suất 99,9999785%”*.

Tại phiên họp chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T đều xác định cháu Trịnh Nguyễn Hoài A là con chung của anh, chị.

Từ những phân tích nêu trên có đủ cơ sở để kết luận cháu Trịnh Nguyễn Hoài A là con của anh Nguyễn Văn T. Do đó, yêu cầu xác nhận cha cho con của chị V và anh T là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Về Lệ phí: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T được miễn lệ phí Tòa án về việc xác nhận cha cho con chưa thành niên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 27 Bộ luật dân sự; Điều 27, 361, 370, 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, 90 khoản 3 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T.

Xác nhận anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Trịnh Nguyễn Hoài A, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2015.

Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn Tuấn có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục theo Luật hộ tịch.

Về Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T được miễn lệ phí Tòa án về việc xác định cha cho con chưa thành niên. (Hoàn trả chị Nguyễn Thị V số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án tại biên lai thu số: AA/2016/0002529 ngày 24/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang)

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Tân Thịnh